

UBND HUYỆN AN LÃO
TRƯỜNG THCS AN TIẾN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 48/QĐ-THCS

An Tiến, ngày 15 tháng 09 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
V/v công bố công khai chế độ miễn, giảm các khoản đóng góp
Năm học 2023-2024

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS AN TIẾN

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/08/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ vào Quy chế và Kế hoạch thực hiện công khai năm 2023 của trường THCS An Tiến;

Xét đề nghị của bộ phận tài vụ nhà trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai chính sách miễn, giảm các khoản đóng góp cho học sinh năm học 2023 - 2024 của trường Trung học cơ sở An Tiến

(Biên bản họp xét miễn giảm và danh sách kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Ban giám hiệu, các tổ chuyên môn, văn phòng và các đơn vị liên quan thuộc và trực thuộc nhà trường thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Lưu VT, KT;



HIỆU TRƯỞNG

Đoàn Văn Vương

BIÊN BẢN HỌP

V/v công bố công khai chính sách miễn, giảm HKI năm học 2023 - 2024

Hôm nay, vào hồi 8 giờ 00 phút ngày 15 tháng 9 năm 2023 tại phòng hội trường, trường THCS An Tiến gồm có:

- | | |
|---------------------------|--------------------|
| 1. Ông Đoàn Văn Vường | - Hiệu trưởng |
| 2. Ông Nguyễn Văn Long | - Phó hiệu trưởng |
| 3. Bà Bùi Thị Thanh Huyền | - Chủ tịch CĐ |
| 4. Bà Phạm Thu Hà | - Trưởng ban TTND |
| 5. Bà Kiều Thị Ngọc | - Kế toán |
| 6. Bà Nguyễn Thị Thêm | - Văn Thư – Thư ký |
| 7. GVCN 16 lớp | |

Thực hiện chỉ đạo của các cấp trong việc công khai các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Các đồng chí cốt cán đại diện các tổ chức của nhà trường họp thống nhất việc công khai theo Thông tư 36 của Bộ giáo dục và Đào tạo.

Trường THCS An Tiến họp để công bố công khai xét duyệt miễn, giảm các khoản đóng góp HKI năm học 2023-2024 cụ thể như sau:

1. Công khai tại bảng tin nhà trường từ ngày 15/09/2023 đến ngày 15/10/2023.

2. Công khai trên trang web của nhà trường.

Nội dung công khai:

- Danh sách học sinh thuộc các đối tượng xét miễn, giảm các khoản đóng góp HKI năm học 2023-2024.

- Kết quả xét duyệt miễn, giảm các khoản đóng góp HKI năm học 2023-2024 (*Biên bản xét duyệt*).

3. Bộ phận văn phòng, Ban thanh tra nhân dân và GVCN các lớp tập hợp ý kiến của cán bộ giáo viên, công nhân viên và cha mẹ học sinh nhà trường.

4. Các ý kiến tập hợp sẽ được giải trình tại buổi họp Hội đồng sư phạm hàng tháng và họp CMHS đầu năm học.

Biên bản được thông qua và kết thúc vào hồi 9 giờ 30 phút cùng ngày.

An Tiến, ngày tháng năm 2023

Hiệu trưởng

Thư ký



Đoàn Văn Vường

Nguyễn Thị Thêm

TẬP HỢP Ý KIẾN CỦA CBGV-CNV, CMHS TRONG NHÀ TRƯỜNG

100% các đồng chí AGV - Mr nhà trường đều đồng ý với
nội dung công khai

Chủ tịch công đoàn



Bùi Thị Thanh Huyền

Phó hiệu trưởng



Nguyễn Văn Long

Trưởng ban TTND



Phạm Thu Hà

Kế toán



Kiều Thị Ngọc

Số: 48/QĐ-THCS

An Tiến, ngày 15 tháng 09 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**V/v phê duyệt kết quả xét duyệt miễn, giảm học phí và các khoản đóng góp
HKI - Năm học 2023 - 2024**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS AN TIẾN

Căn cứ Nghị định 81/2021/NĐCP ngày 27/8/2021 về việc quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo ;

Căn cứ Nghị Quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 12/8/2021 về việc quy định mức học phí năm học 2021-2022 đối với các trường công lập (giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên) trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Biên bản họp xét duyệt và danh sách đề nghị miễn, giảm học phí và các khoản đóng góp HKI năm học 2023-2024 của trường THCS An Tiến.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả xét duyệt miễn, giảm học phí và các khoản đóng góp học kì I năm học 2023-2024 của trường THCS An Tiến (chi tiết theo danh sách đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các đơn vị liên quan, bộ phận tài chính nhà trường và các cá nhân có tên ở điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu: VT.



HIỆU TRƯỞNG

Đoàn Văn Vường

DANH SÁCH HỌC SINH THUỘC ĐỐI TƯỢNG CHÍNH SÁCH VÀ CÓ HOÀN CẢNH KHÓ KHĂN

HKI - NĂM HỌC 2023 - 2024

Stt	Họ và tên HS	Lớp	Thuộc diện, hoàn cảnh (ghi rõ)	Số TT trong số HN, CN	Họ tên bố, mẹ, người giám hộ	Địa chỉ (ghi rõ xóm, thôn)	GV/CN xác nhận
1	Phạm Nhật Cường	6A	Hộ cận nghèo	64	Phạm Thị Thuý	Thanh Hồng, Thanh Hà, Hải Dương	
2	Nguyễn Văn Tùng	6A	Mẹ bỏ đi ở với ông bà đã già yếu		Nguyễn Văn Thành	Tiên Hội, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	
3	Đoàn Lê Minh Châu	6B	Hộ cận nghèo	92	Đoàn Văn Phúc	Bát Trang, An Lão, Hải Phòng	
4	Nguyễn Văn Phát	6B	Bệnh hiểm nghèo, gia đình hoàn cảnh khó khăn		Lê Thị Hương	Tiên Hội, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	
5	Phạm Đức Thịnh	6B	Bệnh hiểm nghèo, bố mẹ sức khoẻ yếu		Vũ Thị Mai	An Luận, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	
6	Phạm Đức Vương	6B	Bệnh hiểm nghèo, bố mẹ sức khoẻ yếu		Vũ Thị Mai	An Luận, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	
7	Phạm Quỳnh Chi	6C	Mẹ bỏ đi ở với bố, bố thu nhập thấp		Phạm Tiến Đạt	Tiên Hội, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	
8	Lê Thanh Phong	6C	Mẹ nuôi 2 con nhỏ, thu nhập thấp		Hà Thị Thuý	Đài Hoàng 1, Tân Dân, An Lão, HP	
9	Phú Hoàng Nam	6D	Hộ cận nghèo	11	Phú Như Sơn	Khúc Gián, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	
10	Lương Tuấn Đạt	6D	Bố bị liệt, một mình mẹ nuôi 3 con nhỏ		Nguyễn Thị Hoa	Khúc Gián, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	
11	Nguyễn Minh Quân	6D	Mẹ bỏ đi ở với bố, bố thu nhập thấp		Nguyễn Xuân Mạnh	Tiên Hội, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	
12	Nguyễn Diệu Thảo	6E	Mẹ chết ở với bố, bố thu nhập thấp		Nguyễn Mạnh Tân	An Luận, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	
13	Nguyễn Thành Công	6G	Hộ cận nghèo	39	Nguyễn Văn Thành	Tiên Hội, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	
14	Nguyễn Thị Thanh Trúc	6G	Bố mẹ bỏ nhau, mẹ sức khoẻ yếu ở với bà ngoại		Nguyễn Thị Thoáng	An Luận, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	
15	Đỗ Duy Long	7A	Bố chết, mẹ bỏ đi, ở với ông bà đã già yếu		Lương Thị Giông	Khúc Gián, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	
16	Hoàng Việt Ý	7A	Bố bị tai biến, mẹ thu nhập thấp nuôi 2 con nhỏ		Hoàng Văn Đạt	Tiên Hội, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	
17	Nguyễn Huy Dũng	7B	Bố chết, mẹ thu nhập thấp nuôi 2 con nhỏ		Phạm T Thanh Hương	Tiên Hội, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	
18	Nguyễn Trà My	7B	Mẹ bỏ đi ở với bố, bố thu nhập thấp		Nguyễn Văn Dũng	Tiên Hội, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	
19	Nguyễn Kim Bảo Phúc	7B	Mẹ chết ở với bố, bố thu nhập thấp		Nguyễn Kim Trọng	Tiên Hội, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	
20	Lương Thị Thu Trang	7C	Hộ cận nghèo	12	Lương Minh Tuấn	Khúc Gián, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	
21	Đặng Duy Thanh	7C	Hộ nghèo	10	Đặng Tuấn Cường	An Luận, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	
22	Phùng Đức Thảo	7C	Hộ cận nghèo	47	Phùng Khắc Diệp	Tiên Hội, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	
23	Nguyễn Hào Kiệt	7C	Bố mẹ bỏ nhau, bố 1 mình nuôi 3 con nhỏ		Nguyễn Văn Kiên	Tiên Hội, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	
24	Lương Mai Ly	7C	Hộ cận nghèo	13	Nguyễn Thị Việt	Khúc Gián, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	
25	Lương Thị Ngọc Thương	7D	Hộ cận nghèo	19	Phạm Thị Loan	An Luận, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	
26	Nông Anh Tú	7D	Người dân tộc Nùng, 2 bố mẹ thu nhập thấp		Trần Thị Mai Oanh	Chi Lai, Trường Thành, An Lão, HP	

Sst	Họ và tên HS	Lớp	Thuộc diện, hoàn cảnh (ghi rõ)	Số TT trong số HN, CN	Họ tên bố, mẹ, người giám hộ	Địa chỉ (ghi rõ xóm, thôn)	GV/CN xác nhận
27	Lương Thị Hà Chi	7D	Bố chết, mẹ nuôi 3 con nhỏ, thu nhập thấp		Trần Thị Thảo	An Luận, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	
28	Nguyễn Thị Linh Trang	8B	Hộ cận nghèo	39	Nguyễn Văn Thành	Tiên Hội, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	
29	Lương Thanh Hiền	8B	Mẹ mắc bệnh u não, bố thu nhập thấp		Nguyễn Thị Hà	Khúc Giản, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	
30	Nguyễn Phi Hùng	8B	Bố chết, mẹ thu nhập thấp nuôi 2 con nhỏ		Vũ Thị Sĩ	Tiên Hội, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	
31	Nguyễn Huy Hoàng	8B	Bố chết, mẹ thu nhập thấp nuôi 2 con nhỏ		Phạm T Thanh Hương	Tiên Hội, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	
32	Đông Xuân Tài	8B	Bố mắc bệnh nan y, mẹ thu nhập thấp		Lê Thị Thủy	An Luận, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	
33	Vũ Thùy Chi	8C	Mẹ đơn thân sức khỏe không tốt nuôi 2 con nhỏ		Mai Thị Thủy	Tiên Hội, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	
34	Lương Gia Huy	8C	Mẹ người thực vật, bố thu nhập thấp 3 con nhỏ		Lương Văn Giang	An Luận, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	
35	Nguyễn Thị Phương Anh	9A	Mẹ bỏ đi ở với bố, bố thu nhập thấp		Nguyễn Văn Tiến	An Luận, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	
36	Nguyễn Thị Phương Anh	9A	Mẹ bệnh nan y, bố thu nhập thấp		Đoàn Thị Quyên	An Luận, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	
37	Nguyễn Trung Kiên	9A	Bản thân khuyết tật		Nguyễn Thị Phương	An Luận, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	
38	Hoàng Thu Hà	9B	Hộ cận nghèo	46	Lê Thị Mỹ	Tiên Hội, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	
39	Nguyễn Thành An	9B	Bố chết, mẹ thu nhập thấp nuôi 2 con nhỏ		Phạm Thị Hiền	An Luận, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	
40	Nguyễn Mạnh Đạt	9B	Bố bị khuyết tật không đi lại được, mẹ bị câm điếc		Nguyễn Văn Thành	Tiên Hội, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	
41	Lê Thanh Hải	9B	Mẹ đơn thân sức khỏe không tốt nuôi 2 con nhỏ		Hà Thị Thủy	Đại Hoàng 1, Tân Dân, An Lão, HP	
42	Nguyễn Thị Bích Ngọc	9B	Mẹ chết ở với bố, bố thu nhập thấp		Nguyễn Kim Trọng	Tiên Hội, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	
43	Đỗ Quang Huy	9C	Bố bị bệnh ung thư, mẹ thu nhập thấp		Đỗ Văn Hiếu	Khúc Giản, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	

An Tiến, ngày 15 tháng 09 năm 2023

Người lập

Kiều Thị Ngọc



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN HỌP

V/v xét duyệt miễn, giảm các khoản đóng góp HKI năm học 2023-2024

Hôm nay, vào hồi 14 giờ 15 phút ngày 09 tháng 09 năm 2024 tại phòng hội đồng trường THCS An Tiến, chúng tôi gồm:

- | | |
|---------------------------|--------------------|
| 1. Ông Đoàn Văn Vương | - Hiệu trưởng |
| 2. Ông Nguyễn Văn Long | - Phó hiệu trưởng |
| 3. Bà Bùi Thị Thanh Huyền | - Chủ tịch CD |
| 4. Bà Phạm Thu Hà | - Trưởng ban TTND |
| 5. Bà Kiều Thị Ngọc | - Kế toán |
| 6. Bà Nguyễn Thị Thêm | - Văn Thư – Thư ký |
| 7. GVCN 16 lớp | |

Nội dung họp:

Đ/c Đoàn Văn Vương - Hiệu trưởng nhà trường nêu lý do buổi họp và các căn cứ để xét miễn, giảm các khoản đóng góp trong HKI năm học 2023-2024.

- Căn cứ vào Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

- Căn cứ vào đơn xin miễn, giảm của phụ huynh học sinh năm học 2023-2024;

- Căn cứ vào kết quả xét duyệt hộ nghèo, cận nghèo, chế độ chính sách của Xã An Tiến năm 2022, áp dụng thực hiện trong HKI năm học 2023-2024;

Ngay từ đầu năm học 2023-2024 nhà trường đã thông báo tới toàn thể cha mẹ học sinh về Nghị định 81/2021/NĐ-CP thay thế Nghị định 86/NĐ-CP và các công văn hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 của các cấp từ năm học này.

Vì vậy đại diện các bộ phận nhà trường có liên quan tiến hành họp bình xét các em học sinh thuộc các đối tượng để đề nghị miễn, giảm các khoản thu trong HKI năm học 2023-2024 cụ thể như sau:

1/ Đối tượng miễn:

Là những em học sinh thuộc hộ nghèo, con thương binh, bệnh binh, liệt sỹ và hưởng chế độ 202, mồ côi cả cha và mẹ.

Miễn các khoản đóng góp sau: Học phí, dạy thêm - học thêm, ôn thi vào 10, tài trợ giáo dục, quỹ vòng tay bè bạn, quỹ Ban đại diện cha mẹ học sinh và các môn học liên kết: Kỹ năng sống, tiếng anh Econect (Tiếng anh yếu tố nước ngoài), trông xe, quỹ vòng tay bè bạn, nước uống bình học sinh.

2/ Đối tượng giảm:

Là những học sinh có cha hoặc mẹ hoặc cả cha và mẹ hoặc ông bà (trong trường hợp ở với ông bà) thuộc diện hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.



Học sinh là con cán bộ, công chức, viên chức, công nhân mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên;

Giảm các khoản đóng góp sau: Học phí, dạy thêm- học thêm, ôn thi vào 10 và các môn học liên kết: Kỹ năng sống, tiếng anh Econect (tiếng anh yếu tố nước ngoài). Không huy động tài trợ giáo dục + quỹ CMHS), Trồng xe, quỹ vòng tay bè bạn, nước uống bình học sinh.

3/ Các trường hợp do nhà trường linh động miễn, giảm:

Là những em học sinh có hoàn cảnh thực sự khó khăn nhưng không thuộc các đối tượng chính sách như điều 1 và 2 ở trên.

Miễn hoặc giảm các khoản đóng góp sau: dạy thêm- học thêm, ôn thi vào 10 và các môn học liên kết: Kỹ năng sống, tiếng anh Econect (tiếng anh yếu tố nước ngoài). Không huy động tài trợ giáo dục + quỹ CMHS), Trồng xe, quỹ vòng tay bè bạn, nước uống bình học sinh.

4/ Đối tượng được hỗ trợ chi phí học tập:

Học sinh mồ côi cả cha lẫn mẹ. Học sinh khuyết tật.

Học sinh có cha mẹ thuộc diện hộ nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ. Học sinh ở thôn/bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng dân tộc và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ven biển hải đảo theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

5/ Danh sách học sinh được miễn, giảm: Học phí và các khoản đóng góp HKI năm học 2023-2024.

5.1/ Danh sách học sinh được miễn:

Stt	Họ và tên	Lớp	Hoàn cảnh	Học phí	BHYT	Vòng tay bè bạn	KNS	Tiếng anh yếu tố NN	DT-HT	Trồng xe	Nước uống
1	Đặng Duy Thanh	6C	HN	x	x	x	x	x	x	x	x

5.2. Danh sách học sinh được giảm 50%:

Stt	Họ và tên	Lớp	Hoàn cảnh	Học phí	BHYT	Vòng tay bè bạn	KNS	Tiếng anh yếu tố NN	DT-HT	Trồng xe	Nước uống
1	Phạm Nhật Cường	6A	CN	x	x	x	x	x	x	x	x
2	Nguyễn Văn Tùng	6A	HCKK				x	x	x	x	x
3	Đoàn Lê Minh Châu	6B	CN	x	x	x	x	x	x	x	x
4	Nguyễn Văn Phát	6B	HCKK				x	x	x	x	x
5	Phạm Đức Thịnh	6B	HCKK				x	x	x	x	x
6	Phạm Đức Vương	6B	HCKK				x	x	x	x	x
7	Phạm Quỳnh Chi	6C	HCKK				x	x	x	x	x
8	Lê Thanh Phong	6C	HCKK				x	x	x	x	x
9	Phú Hoàng Nam	6D	CN	x	x	x	x	x	x	x	x
10	Lương Tuấn Đạt	6D	HCKK				x	x	x	x	x
11	Nguyễn Minh Quân	6D	HCKK				x	x	x	x	x

Stt	Họ và tên	Lớp	Hoàn cảnh	Học phí	BHYT	Vòng tay bè bạn	KNS	Tiếng anh yếu tố NN	DT-HT	Trông xe	Nước uống
12	Nguyễn Diệu Thảo	6E	HCKK				x	x	x	x	x
13	Nguyễn Thành Công	6G	CN	x	x	x	x	x	x	x	x
14	Nguyễn Thị Thanh Trúc	6G	HCKK				x	x	x	x	x
15	Đỗ Duy Long	7A	HCKK				x	x	x	x	x
16	Hoàng Việt Ý	7A	HCKK				x	x	x	x	x
17	Nguyễn Huy Dũng	7B	HCKK				x	x	x	x	x
18	Nguyễn Trà My	7B	HCKK				x	x	x	x	x
19	Nguyễn Kim Bảo Phúc	7B	HCKK				x	x	x	x	x
20	Lương Thị Thu Trang	7C	CN	x	x	x	x	x	x	x	x
22	Phùng Đức Thảo	7C	CN	x	x	x	x	x	x	x	x
23	Nguyễn Hào Kiệt	7C	HCKK				x	x	x	x	x
24	Lương Mai Ly	7C	CN	x	x	x	x	x	x	x	x
25	Lương Thị Ngọc Thương	7D	CN	x	x	x	x	x	x	x	x
26	Nông Anh Tú	7D	HCKK				x	x	x	x	x
27	Lương Thị Hà Chi	7D	HCKK				x	x	x	x	x
28	Nguyễn Thị Linh Trang	8B	CN	x	x	x	x	x	x	x	x
29	Lương Thanh Hiền	8B	HCKK				x	x	x	x	x
30	Nguyễn Phi Hùng	8B	HCKK				x	x	x	x	x
31	Nguyễn Huy Hoàng	8B	HCKK				x	x	x	x	x
32	Đồng Xuân Tài	8B	HCKK				x	x	x	x	x
33	Vũ Thùy Chi	8C	HCKK				x	x	x	x	x
34	Lương Gia Huy	8C	HCKK				x	x	x	x	x
35	Nguyễn Thị Phương Anh	9A	HCKK				x	x	x	x	x
36	Nguyễn Thị Phương Anh	9A	HCKK				x	x	x	x	x
37	Nguyễn Trung Kiên	9A	HCKK				x	x	x	x	x
38	Hoàng Thu Hà	9B	CN	x	x	x	x	x	x	x	x
39	Nguyễn Thành An	9B	HCKK				x	x	x	x	x
40	Nguyễn Mạnh Đạt	9B	HCKK				x	x	x	x	x
41	Lê Thanh Hải	9B	HCKK				x	x	x	x	x
42	Nguyễn Thị Bích Ngọc	9B	HCKK				x	x	x	x	x
43	Đỗ Quang Huy	9C	HCKK				x	x	x	x	x

Kết luận: Có tổng 43 học sinh thuộc diện giảm các loại phí theo danh sách trên.

6/Kết luận chung:

Sau khi đối chiếu danh sách, đơn của học sinh các lớp với nội dung như trên, các thành viên trong cuộc họp đã nhất trí và thống nhất miễn, giảm, thống kê danh sách học sinh số học sinh các lớp miễn, giảm, tham gia các khoản đóng góp như sau:

6.1/ Học phí, vòng tay bè bạn:

Stt	Lớp	Tổng số HS	HS miễn (Đóng 0%)	HS giảm (Đóng 50%)	Không miễn, giảm (Đóng 100%)	HT chi phí học tập	Ghi chú
1	6A	40		1	38		
2	6B	39		1	38		
3	6C	44	1		43	1	
4	6D	39		1	38		
5	6E	40			40		
6	6G	38		1	37		
7	7A	43			42		
8	7B	43			43		
9	7C	42		2	40		
10	7D	42			42		
11	8A	47			47		
12	8B	46		1	45		
13	8C	45			45		
14	9A	44			44		
15	9B	44		1	43		
16	9C	40			39		

6.2/ Dạy thêm - học thêm:

Stt	Lớp	Tổng số HS	Không học	HS miễn (Đóng 0%)	HS giảm (Đóng 50%)	Không miễn, giảm (Đóng 100%)	Ghi chú
1	6A	40			2	38	
2	6B	39			4	35	
3	6C	44		1	2	42	
4	6D	39	2		3	34	
5	6E	40			1	39	
6	6G	38			2	36	
7	7A	43			2	42	
8	7B	43	3		3	37	
9	7C	42	1		4	37	
10	7D	42	2		3	36	

Stt	Lớp	Tổng số HS	Không học	HS miễn (Đóng 0%)	HS giảm (Đóng 50%)	Không miễn, giảm (Đóng 100%)	Ghi chú
11	8A	47				47	
12	8B	46			5	40	
13	8C	45	4		2	39	
14	9A	44			3	40	
15	9B	44			5	39	
16	9C	40			1	39	
Tổng cộng		676	12	1	42	620	

6.3/ Kỹ năng sống:

Stt	Lớp	Tổng số HS	Không học	HS miễn (Đóng 0%)	HS giảm (Đóng 50%)	Không miễn, giảm (Đóng 100%)	Ghi chú
1	6A	40			2	38	
2	6B	39			4	35	
3	6C	44	1	1	2	41	
4	6D	39	2		3	34	
5	6E	40			1	39	
6	6G	38	1		2	35	
7	7A	43	6		2	36	
8	7B	43	3		3	37	
9	7C	42	1		4	37	
10	7D	42	2		3	36	
11	8A	47				47	
12	8B	46			5	40	
13	8C	45	4		2	39	
Tổng cộng		548	20	1	33	494	

6.4/ Tiếng anh Econect (tiếng anh giáo viên nước ngoài)

Stt	Lớp	Tổng số HS	Không học	HS miễn (Đóng 0%)	HS giảm (Đóng 50%)	Không miễn, giảm (Đóng 100%)	Ghi chú
1	6A	40			2	38	
2	6B	39			4	35	

3	6C	44	1	1	2	41	
4	6D	39	2		3	34	
5	6E	40			1	39	
6	6G	38	11		2	25	
7	7A	43	6		2	36	
8	7B	43	3		3	37	
9	7C	42	2		4	36	
10	7D	42	2		3	36	
11	8A	47				47	
12	8B	46			5	40	
13	8C	45	4		2	39	
Tổng cộng		548	31	1	33	483	

Trên đây là kết quả bình xét miễn giảm các khoản đóng góp thực hiện trong HKI năm học 2023-2024 (từ tháng 9/2023 đến tháng 12/2023). Tuy nhiên có thể sẽ có thay đổi trong khi hoạt động do sự luân chuyển học sinh, số học sinh đăng ký tham gia học các môn học liên kết, DT-HT.

Không còn ý kiến nào khác, biên bản được thông qua và nhất trí ký tên. Cuộc họp kết thúc lúc 17 giờ 25 phút cùng ngày.

BAN GIÁM HIỆU

Hiệu trưởng



Đoàn Văn Vường

HỘI CMHS TRƯỜNG

Trưởng ban ĐD CMHS

Nguyễn Thị Hà Phương

THƯ KÝ

Nguyễn Thị Thêm

CÁC THÀNH VIÊN DỰ HỌP

Nguyễn Thị Thu Hằng Bùi Thị Thanh Huyền

Ngô Thị Kim Anh

Phạm Thu Hà

Trần Thị Ngọc

Hoàng Thị Thu

Nguyễn Thị Văn Anh

Hoàng Thị Yến

BIÊN BẢN HỌP

V/v kết thúc công khai chính sách miễn, giảm HKI năm học 2023 - 2024

Hôm nay, vào hồi .8. giờ 00. phút ngày 15 tháng 10 năm 2023 tại phòng hội trường, trường THCS An Tiến gồm có:

- | | |
|---------------------------|--------------------|
| 1. Ông Đoàn Văn Vường | - Hiệu trưởng |
| 2. Ông Nguyễn Văn Long | - Phó hiệu trưởng |
| 3. Bà Bùi Thị Thanh Huyền | - Chủ tịch CD |
| 4. Bà Phạm Thu Hà | - Trưởng ban TTND |
| 5. Bà Kiều Thị Ngọc | - Kế toán |
| 6. Bà Nguyễn Thị Thêm | - Văn Thư – Thư ký |
| 7. GVCN 16 lớp | |

Thực hiện chỉ đạo của các cấp trong việc công khai các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Các đồng chí cốt cán đại diện các tổ chức của nhà trường hợp thống nhất việc dân công khai theo Thông tư 36 của Bộ giáo dục và Đào tạo;

Trường THCS An Tiến đã công bố công khai kết quả xét duyệt miễn, giảm các khoản đóng góp HKI năm học 2023-2024 từ ngày 15/09/2023 đến ngày 15/10/2023 tại bảng tin nhà trường, tại trang web và thông qua kết quả xét duyệt tới CBGV-CNV - CMHS - HS tại các cuộc họp như: Hội đồng sư phạm tháng 10/2023, buổi họp CMHS toàn trường.

Trong quá trình công khai không có ý kiến nào phản ánh không nhất trí về kết quả xét duyệt các khoản đóng góp HKI năm học 2023-2024 và nhà trường đã thực hiện chế độ miễn, giảm các khoản đóng góp cho học sinh từ tháng 9/2023.

Vì vậy hôm nay đại diện cho các bộ phận nhà trường họp về việc kết thúc công bố công khai kết quả xét duyệt miễn, giảm các khoản đóng góp HKI năm học 2023-2024 và đã được 100% các đồng chí dự họp nhất trí biểu quyết.

Biên bản được thông qua và kết thúc vào hồi .9. giờ 30 phút cùng ngày.

An Tiến, ngày 15 tháng 10 năm 2023


Hiệu trưởng

Đoàn Văn Vường

Thư ký

Nguyễn Thị Thêm

Các thành viên

 **Phạm Thu Hà**  **Bùi Thị Thanh Huyền**
 **Kiều Thị Ngọc**